

## TỔNG HỢP HSSV ĐƯỢC XÉT TỐT NGHIỆP (K 49 TRUNG CẤP) và XÉT BỔ SUNG K47,48

| STT                    | Lớp   | Sĩ số     | CNTN      | KHÔNG<br>CNTN | Ghi chú hạ bậc TN | Ghi chú các TH không được TN nợ môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------------|-------|-----------|-----------|---------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. HỆ TRUNG CẤP</b> |       |           |           |               |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 1                      | 49ĐT2 | 8         | 8         | -             |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2                      | 49ĐC2 | 9         | 8         | 1             |                   | Mùa A Lang: TKHTĐTMT(3); CCĐ(2);ĐKĐKN(3);ĐKLTPLC cỡ nhỏ(2);TBĐDD(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 3                      | 49ĐH2 | 16        | 16        | -             |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4                      | 49IT2 | 34        | 19        | 15            |                   | 1-Nguyễn Hoàng Anh: TBHT 1.64<2.0<br>2-Phạm Quang Anh: KTDP(3);LTW(2); TTTN(4); TTTNKHSX(2)<br>3-Nguyễn Gia Bình: GDQP&AN(2);XLA(3); KTDP(3); VKTTMT(2)<br>4- Dương minh Đức: LTCB(2); CTMT(2); CSDL(2); KTDP(3);LT Windows(2); TKWTMĐT(2);VKTTMT(2)<br>5- Nguyễn Quốc Khánh: LTCB(2); CSDL(2); HQTCSDL(2); TKĐH2D(3);KTDP(3);LT Windows(2); VKTTMT(2)<br>6- Lê Thanh Kiều: KTDP(3)<br>7-Vũ Duy Mạnh:GDCT(2); GDTC(1);LTCB(2);CSDL(2); MMT(2);KTDP(3) TKĐH2D(3);LTMT&ML(2); ;TKWTMĐT(2); VKTTMT(2)<br>8-Cao Nhật Minh:LTCB(2); LT Windows(2);<br>9-Nguyễn Huy Đăng Minh: LTCB(2); LĐBTMT&ML(2);TKW(2); LT Windows(2); TKWTMĐT(2);VKTTMT(2); KTDP(3)<br>10-Vũ Hoài Nam:LTCB(2); MMT(2)<br>11-Nguyễn Tiến Ninh:LT Windows(2)<br>12-Trịnh Kỳ Phong: LTCB(2);TKĐH2D(3); KTDP(3)<br>13-Đinh Công Phúc: LTCB(2);GDQP&AN(2); KTDP(3); LT Windows(2); VKTTMT(2)<br>14-Trần Hải Quân: GDCT(2); GDTC(1);KNGT(1);LTCB(2); TH(2)<br>15-Lê Đức Tài:LTCB(2);KTDP(3);LT Windows(2); TKWTMĐT(2); |
| <b>Tổng hệ TC</b>      |       | <b>67</b> | <b>51</b> | <b>16</b>     |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |



| STT                      | Lớp    | Sĩ số     | CNTN      | KHÔNG<br>CNTN | Ghi chú hạ bậc TN | Ghi chú các TH không được TN nợ môn |
|--------------------------|--------|-----------|-----------|---------------|-------------------|-------------------------------------|
| <b>I. HỆ CAO ĐẲNG</b>    |        |           |           |               |                   |                                     |
| <b>1</b>                 | 47ĐĐT1 | 1         | 1         | -             |                   |                                     |
| <b>2</b>                 | 48ĐĐT  | 1         | 1         | -             |                   |                                     |
| <b>3</b>                 | 48CNTT | 1         | 1         | -             |                   |                                     |
| <b>Cộng CĐ (2)</b>       |        | <b>3</b>  | <b>3</b>  | <b>-</b>      |                   |                                     |
| <b>Tổng cộng (1)+(2)</b> |        | <b>70</b> | <b>54</b> | <b>16</b>     |                   |                                     |

P. Phòng QLĐT



Nguyễn Thị Hương



**DANH SÁCH HSSV TỐT NGHIỆP LOẠI XUẤT SẮC VÀ GIỎI**

| TT | LỚP   | HỌ VÀ TÊN            | DIỄN GIẢI                 | XLTN     | GHI CHÚ            |
|----|-------|----------------------|---------------------------|----------|--------------------|
| 1  | 49ĐT2 | Lê Hoài Nam          |                           | Xuất sắc |                    |
| 2  | 49IT2 | Nguyễn Duy Anh       |                           | Giỏi     |                    |
| 3  |       | Trần Gia Minh        | Thi lại môn Mạng máy tính | Giỏi     | Hạ bậc từ SX->giỏi |
| 4  |       | Nguyễn Hồng Phương   | Thi lại môn GDCT          | Giỏi     |                    |
| 5  |       | Lê Đức Quang         |                           | Xuất sắc |                    |
| 6  |       | Nguyễn Tiến Quang    |                           | Giỏi     |                    |
| 7  |       | Trần Đức Thắng       |                           | Xuất sắc |                    |
| 8  |       | Nguyễn Minh Thu      |                           | Giỏi     |                    |
| 9  | 49ĐH2 | Tiết Hoàng Hải Anh   |                           | Giỏi     |                    |
| 10 |       | Hoàng Ngọc Linh      |                           | Giỏi     |                    |
| 11 |       | Trần Thiện Lương     |                           | Giỏi     |                    |
| 12 |       | Bùi Gia Thái         |                           | Giỏi     |                    |
| 13 |       | Lê Công Vinh         |                           | Giỏi     |                    |
| 14 | 49ĐC  | Trần Tuấn Anh        |                           | Giỏi     |                    |
| 15 |       | Thiều Ngọc Minh Hiếu |                           | Giỏi     |                    |
| 16 |       | Thào A Phím          |                           | Giỏi     |                    |

Phòng QLĐT



Nguyễn Thị Hương